TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 15 - 6 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.
Ông Trịnh Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 24/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 04/6/2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn Đ, sinh năm 1975 tại HN; nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ Nguyễn Thị Hoài Kh và 03 con: Lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 22/3/2018 đến ngày 31/3/2018 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

2. Đỗ Văn D, sinh năm 1987 tại HN; nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Đặng Thị Tr; có vợ Vũ Thị H và 02 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 22/3/2018 đến ngày 31/3/2018 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

3. Đinh Văn H1, sinh năm 1975 tại HN; nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công H và bà Đinh Thị Â (đã chết); có vợ Vũ Thị Kim L và 02 con: Con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm: 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm

giữ ngày 22/3/2018 đến ngày 31/3/2018 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

4. Đinh Văn H2, sinh năm 1976 tại HN; nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H (đã chết) và bà Đinh Thị L; có vợ Nguyễn Thị H và 02 con: Con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 22/3/2018 đến ngày 31/3/2018 được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Duy T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Xóm B, xã T, huyện K, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 22 tháng 3 năm 2018, Đinh Văn H1, Đỗ Văn D và Đinh Văn H2 lần lượt đi đến nhà Đinh Văn Đ ở xóm S, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam chơi. Trong lúc ngồi chơi uống nước, Đ nói "Làm tý chắn không để tao đi mua bài", các đối tượng hiểu ý Đ rủ đánh bạc được thua bằng tiền nên đồng ý. Đ đi mua một bộ bài chắn mang về và lấy một chiếc bát con bằng sứ để xuống chiếu, sau đó cùng H1, Dư và H2 thống nhất hình thức đánh bạc được thua bằng tiền và cơ cấu giải thưởng như sau:

Hình thức đánh bạc là "Đánh chắn". Dùng 01 bộ bài chắn 100 quân chia làm 05 phần, mỗi phần 19 quân. Bài lọc là 01 trong 05 phần bài và 5 quân bài chia dư, 04 phần bài còn lại tương ứng với 04 người chơi, người thắng ván trước được quyền bốc cái, lấy 01 quân ở phần bài lọc ngửa lên và cho vào 01 trong 04 phần bài còn lại, phần bài đó thuộc về ai thì người đó có quyền đánh trước.

Cơ cấu giải thưởng: Chơi đánh gom, trước khi chơi mỗi người chơi góp 500.000đồng để ra giữa chiếu, nếu ai ù xuông được lấy 20.000đồng trong số tiền đã góp ở giữa chiếu, nếu ai ù có cước thì mỗi cước dịch thêm 10.000đồng. Trong quá trình chơi nếu số tiền gom ở giữa chiếu hết thì mỗi người chơi lại góp tiếp vào 500.000đồng để chơi tiếp.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng Đinh Văn Đ, Đỗ Văn D, Đinh Văn H1và Đinh Văn H2 đang chơi chắn được thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Thu tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc gồm: 01 bộ bài chắn 100 quân; 01 bát con sứ, đường kính miệng bát 11cm và số tiền 4.510.000đồng cùng 01 chiếu nhựa có hình kẻ mầu xanh, đỏ, vàng, kích thước (1,8x2,0)m.

Kiểm tra người các đối tượng thu giữ những vật chứng gồm: Thu trên chiếu trước vị trí Đinh Văn H2 ngồi 01 ví giả da mầu đen, trong ví có số tiền

1.140.000đồng. Thu trong túi áo ngực bên phải Đinh Văn H1 số tiền 2.220.000đồng. Thu trong túi quần sau Đỗ Văn Dư 01 ví giả da mầu đen, bên trong có số tiền 3.300.000đồng. Kiểm tra trên người Đinh Văn Đ không thu giữ được gì. Các đối tượng khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc được thua bằng tiền.

Tại bản cáo trạng số 28/KSĐT-TA ngày 22/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Đinh Văn Đ, Đỗ Văn D, Đinh Văn H1và Đinh Văn H2 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 (đối với 04 bị cáo); khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo D và H1) của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đ từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Xử phạt bị cáo H2 từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Xử phạt D và H1, mỗi bị cáo từ 8 đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng… Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Lời nhận tội của các bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 đến 22 giờ 30 phút ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại nhà Đinh Văn Đ ở xóm S, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Các bị cáo Đinh Văn Đ, Đỗ Văn D, Đinh Văn H1 và Đinh Văn H2 đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh Chắn thì bị phát hiện, bắt giữ quả tang, với tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 11.170.000đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố

để xét xử các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; mục đích, động cơ phạm tội là thông qua những quân bài để đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh Chắn, nhằm sát phạt tài sản của nhau; thể hiện việc xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương, gây dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó cần phải xét xử nghiêm minh, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Tuy nhiên xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: Các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo H1 và bị cáo D có thời gian tham gia quân ngũ, hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương; bên cạnh đó bị cáo H1 còn có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên các bị cáo H1 và D còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không phải chịu.

[4] Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng đều tự phát, không có sự chuẩn bị, phân công vai trò, trách nhiệm cụ thể, nên thuộc trường hợp có đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đinh Văn Đ là người khởi xướng và chuẩn bị cộng cụ phạm tội, nên giữ vai trò thứ nhất, các bị cáo còn lại là những người cùng tham gia đánh bạc, nên giữ vai trò thực hành. Song do các bị cáo đều có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước và quy định của địa phương, đặc biệt kể từ khi tại ngoại cho đến nay không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, có khả năng tự cải tạo bản thân, nên thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng mức án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, cải tạo các bị cáo, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; cũng là thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người lao động có thu nhập thấp, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, phạm tội do tự phát, do đó thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số tiền 11.170.000đồng thu giữ tại nơi đánh bạc và của các bị cáo, được xác định là số tiền các bị cáo đã và sẽ dùng vào việc

đánh bạc trái phép, nên cần tuyên tịch thu, sung quỹ nhà nước. Đối với số vật chứng còn lại gồm 02 chiếc ví giả da thu giữ của các bị cáo, các bị cáo không yêu cầu lấy lại do không còn giá trị sử dụng và 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 bát sứ, đường kính miệng bát 11cm, đường kính đáy bát 4cm cùng 01 chiếu nhựa có hình kẻ mầu xanh, đỏ, vàng, kích thước (1,8x2,0)m nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngoài ra còn tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn Đ, Đỗ Văn D, Đinh Văn H1 và Đinh Văn H2 phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 (đối với 04 bị cáo); khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo D và bị cáo H1) của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn H2 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt Đỗ Văn D và Đinh Văn H1, mỗi bị cáo 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 16 (mười sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đinh Văn Đ, Đỗ Văn D, Đinh Văn H1 và Đinh Văn H2 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 11.170.000đồng (theo ủy nhiệm chi số 10 ngày 23/5/2018). Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại gồm 01 chiếu nhựa, kích thước (1,8x2,0)m; 01 bộ bài chắn 100 quân cùng 01 bát sứ, đường kính miệng bát 11cm, đường kính đáy bát 4cm và 02 chiếc ví giả da màu đen (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 23/5/2018).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Cổng TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh